



08/04/22

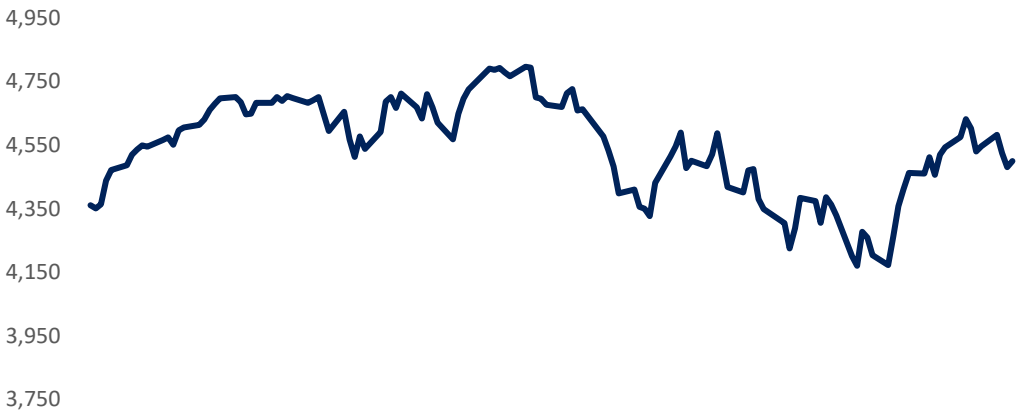
DAILY MORNING

Chứng khoán Mỹ
phục hồi sau
hai phiên sa sút

	8/4	% Sáng 8/4	7/4	% Ngày 7/4	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,502.35	-1.35%	0.68%	1.94%
S&P 500			4,500.21	0.43%	-0.67%	7.90%
S&P500 Futures	4,493.25	-0.07%	4,496.25	0.46%	-1.01%	5.31%
Shanghai			3,236.70	-1.42%	1.02%	-6.12%
Euro Stoxx			3,802.01	-0.59%	-2.58%	8.46%

Tin vĩ mô	PTKT
• Chứng khoán Mỹ phục hồi vào ngày thứ Năm (07/4), sau 2 phiên giảm liên tiếp, khi nhà đầu tư đánh giá lại các kế hoạch mới nhất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nhằm thắt chặt chính sách tiền tệ và đối phó với lạm phát gia tăng.. • Giới phân tích xem đây là bằng chứng cho thấy các quan chức Fed giờ đây đang lo ngại rằng họ đã bị muộn trong cuộc chiến chống lạm phát và đang nhanh chóng đưa lãi suất cơ bản – hiện ở ngưỡng 0,25 - 0,35% về ngưỡng trung tính. Lãi suất trung tính là mức lãi suất về lý thuyết không có tác dụng hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và cũng không gây giảm tốc nền kinh tế. • Thượng viện Mỹ đã nhất trí thông qua dự luật chấm dứt quan hệ thương mại bình thường với Nga, qua đó cho phép Tổng thống Mỹ Joe Biden tăng thuế đánh vào hàng nhập khẩu từ Nga và Belarus.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

S&P 500 6 tháng gần nhất



Nguồn: Bloomberg, BSC

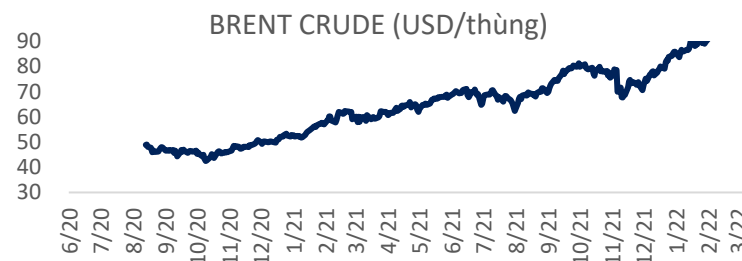
Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất



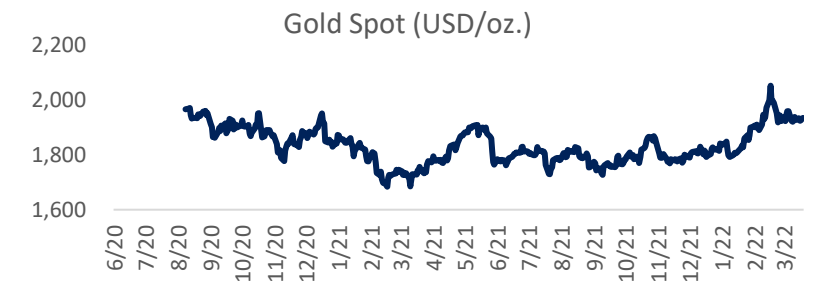
Mặt hàng	Đơn vị	8/4	% Sáng 8/4	7/4	% 7/4	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	96.02	-0.01%	96.03	-0.21%	-3.27%	-8.60%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	100.35	-0.23%	100.58	-0.48%	-3.87%	-6.24%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USD/gal.	303.41	-0.19%	303.98	-0.21%	-3.79%	-6.75%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,933.12	0.07%	1931.86	0.34%	0.39%	-2.95%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.63	0.12%	24.60	0.57%	0.00%	-4.44%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USD/bu.	1,652.50	0.43%	1645.50	0.00%	4.41%	-1.15%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USD/bu.	1,027.50	0.22%	-0.01	0.00%	4.39%	-7.45%		AFX
MILK	USD/cwt.			24.67	-0.12%	0.49%	1.73%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	260.30	-0.12%	260.60	-2.36%	-0.57%	6.38%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USD/lb.			19.84	1.28%	1.80%	2.11%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USD/lb.			226.15	-0.64%	-0.13%	-2.40%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			10311.50	0.06%	-0.61%	1.00%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,049.00	-0.81%	5090.00	-0.84%	1.41%	4.60%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			3385.00	-1.63%	-3.04%	-3.23%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	913.50	0.11%	912.50	-1.67%	5.24%	10.93%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			282.50	0.39%	15.97%	-30.92%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

Giá vàng khởi sắc vào ngày thứ Năm (07/4), khi lo ngại lạm phát gia tăng do cuộc chiến Ukraine và các lệnh trừng phạt đối với Nga đã lấn át áp lực từ lập trường chính sách tích cực của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)



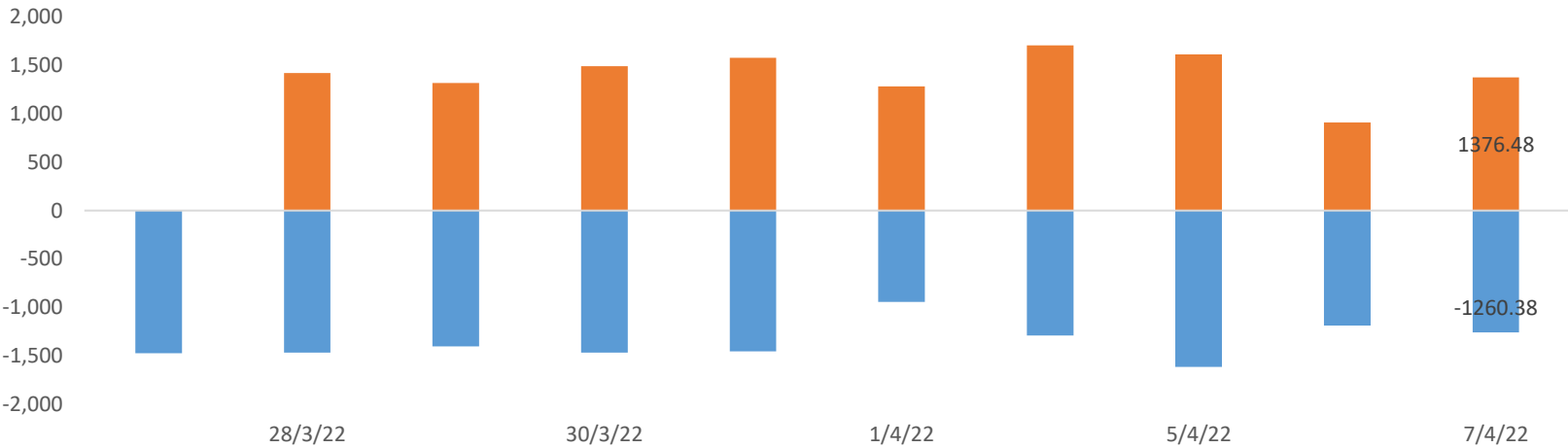
Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	504.9	19.1	-	-0.3%	0.0	-1.9	-21.9	-22.7	ETF E1, Finlead giảm quy mô, các ETF có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại mua ròng ở thị trường Indonesia, Malaysia và bán ròng ở các thị trường còn lại
FTSE	357.0	44.5	(0.1)	-2.1%	0.0	-8.1	-12.2	-15.9	
iShare	481.9	0.0	-	0.0%	0.0	-3.4	-11.6	-11.8	
E1VFN30	391.6	1.1	(1.1)	-1.4%	-1.3	-25.1	-41.6	-88.1	
FUEVFN30	717.5	1.4	(0.0)	-1.2%	0.0	17.2	10.2	48.1	
FUBON FTSE	498.7	0.6	-	-0.3%	0.0	0.0	6.6	57.5	
FUESSVFL	158.5	1.0	(1.0)	-3.6%	-1.0	-3.7	-10.0	1.8	
FUESSVN30	4.9	0.8	0.0	-2.9%	0.0	0.0	0.0	0.1	
FUEMAVN30	31.0	0.8	0.0	-1.9%	0.0	0.0	0.0	0.0	
VN100	8.6	0.9	(0.0)	0.7%	0.0	0.0	0.9	2.4	
KIM	184.1	19.8	-	-1.6%	0.0	0.0	0.0	0.0	
PREMIA	29.0	12.5	-	-0.1%	0.0	-0.5	-0.5	0.0	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-19.49	-27.01	-5.28
ASEAN4*	-33.76	168.87	-113.11
Ấn Độ	-186.89	467.60	467.60
Đài Loan	-1572.33	-2557.58	-2955.63
Hàn Quốc	-68.42	-1449.75	-1537.70
Nhật Bản		4,433.56	4433.60
Trung Quốc			32195.62
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-17.86	
Thái Lan		-0.90	
Singapore		-17.86	
Phillippines		-12.72	
Malaysia		-2.06	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Vận động trong vùng 1500-1530 điểm

Tin vĩ mô

- Sau 2 quý liên tiếp tăng trưởng âm lần lượt là: âm 24,97% và âm 11,64% vào quý 3 và quý 4/2021, quý đầu năm 2022, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn TP.HCM (GRDP) đã tăng trưởng dương trở lại, ước tăng 1,88%.
- 3 tháng đầu năm, kinh tế TP HCM tăng trưởng gần 1,9%, sau 2 quý giảm lần lượt gần 25% và gần 12%. Dòng vốn FDI đầu tư vào thành phố 3 tháng đầu năm giảm hơn 40% so với cùng kỳ. Diễn biến dịch Covid-19 do biến chủng Delta là một trong nhiều thách thức mà TP HCM phải đối mặt trong phát triển kinh tế.
- Thặng dư thương mại cán mốc gần 1 tỷ USD trong 3 tháng đầu năm, các chuyên gia kinh tế kỳ vọng xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm nay, với kim ngạch XNK cả năm 2022 có thể đạt con số 750 tỷ USD.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC

- VNM: Năm 2022, VNM đặt kế hoạch tổng doanh thu hợp nhất đạt 64.070 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2021. Song lợi nhuận sau thuế hợp nhất lại giảm 8%, đạt 9.770 tỷ đồng.
- SAM: Năm 2022, SAM đặt kế hoạch tổng doanh thu 2.855,8 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 210,7 tỷ đồng, lần lượt tăng 26,9% và 1,5% so với thực hiện trong năm 2021. Bên cạnh đó, công ty dự kiến kế hoạch cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 với tỷ lệ 5%.
- PAN: Năm 2022, PAN đặt kế hoạch doanh thu 14.300 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 755 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 54,6% và 47,8% so với thực hiện trong năm 2021.
- UEM: Năm 2022, dự kiến doanh thu đạt 155 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế là 3,2 tỷ đồng, tương ứng giảm 7% và 26% so với năm 2021; trả cổ tức 10%.
- PVI: Đã thông qua kế hoạch tổng doanh thu hợp nhất năm nay là 11.652 tỷ đồng, tăng 4,9% so với năm 2021; lợi nhuận trước thuế là 911 tỷ đồng, giảm 17,26% so với năm trước. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 dự kiến là 25%.
- GEG: Công ty đệ trình ĐHĐCĐ thông qua tổng doanh thu hợp nhất năm 2022 là 2.073 tỷ đồng - tăng 37% so với thực hiện năm 2021. Kế hoạch năng lượng tái tạo phần đầu trong năm lên con số 400 tỷ đồng, tăng 25% so với kế hoạch năm 2021.
- TMT: Ngày 18/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 19/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/5/2022.
- DCG: Năm 2022, DCG lên mục tiêu tổng sản lượng 3.337 tỷ đồng, tăng 27,5%; tổng doanh thu 3.386 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn là doanh thu dịch vụ và xây lắp 2.791 tỷ đồng, còn lại từ doanh thu hoạt động tài chính.
- RIC: Năm 2022, công ty đặt kế hoạch tổng doanh thu 6,32 triệu USD, tăng 93% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận sau thuế âm 1,58 triệu USD so với cùng kỳ âm 4,48 triệu USD. Như vậy, nếu lỗ thêm năm 2022, công ty sẽ có năm thứ 4 liên tiếp lỗ.
- CII: Thông báo, đã bán xong 9 triệu cổ phiếu quỹ từ ngày 22/3 đến 06/4 theo phương thức khớp lệnh, với giá bán bình quân 32.222 đồng/cổ phiếu. Năm 2022, dự kiến trả lãi và gốc lên tới 2.970 tỷ đồng, gấp 2,2 lần lượng tiền đang sở hữu và hủy bỏ kế hoạch trả cổ tức tiền mặt năm 2019, 2020

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

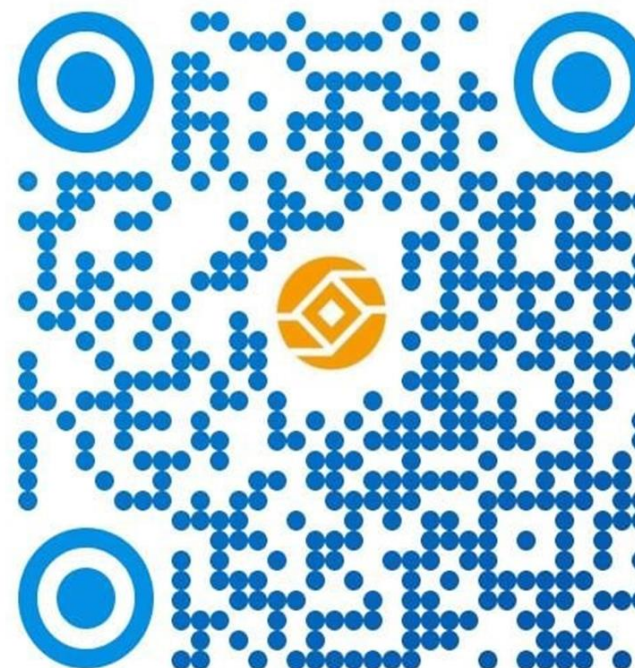
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)